

Số: 08/2021/QĐST-HNGĐ

*Phú Lương, ngày 28 tháng 01 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 212/2020/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 12 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị C, sinh năm 1990;
- Bị đơn: Anh Dương Mạnh D, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Xóm T, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ các Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị C và anh Dương Mạnh D.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị C và anh Dương Mạnh D xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thống nhất thoả thuận anh Dương Mạnh D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Dương Nhật T, sinh ngày 26/02/2013. Chị Vũ Thị C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh D là 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Vũ Thị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày người có quyền được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị C tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm (cả phần của nguyên đơn và bị đơn theo quy định của pháp luật) là 150.000 đồng và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nộp vào ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương theo Biên lai thu số 0008017 ngày 14 tháng 12 năm 2020.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã B, huyện Đ  
(nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Nguyễn Trường Giang**